

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **344/2018/HS-PT**

Ngày: 30 - 10- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn.

Các Thẩm phán:

Ông Y Phi Kbuôr

Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 312/2018/TLPT-HS ngày 21/9/2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2018/HSST ngày 14/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: **U**), sinh ngày 25/3/1986; tại huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Đội X, Buôn TR, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1957 và con bà Phan Thị TH, sinh năm 1959; có vợ là Võ Thị T2 và có 02 con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 18/02/2018, Nguyễn Văn T điều khiển xe 47L1-125.36 đi ngang qua khu vực ngã ba buôn TR, xã D, thấy Nguyễn Đức H đang làm cái cho một số người chơi bầu cua ăn tiền, nên T dừng lại để vào tham gia chơi cùng và dùng tiền của Hoàng Cao C để đặt ở vị trí con Nai, nhưng không trúng nên C yêu cầu T trả tiền nhưng T nói không trả, giữa T và anh C xảy ra xô xát, anh C dùng tay đánh trúng vào mặt T, sau đó được mọi người can ngăn. Do bị anh C đánh nên T điều khiển xe mô tô về nhà mình lấy 01 con dao rựa chạy quay lại đánh anh C để trả thù, thấy T cầm dao đe dọa thì anh C cùng mọi người để xe máy lại rồi bỏ chạy. Lúc này, T dùng dao chém vào 05 xe mô tô, cụ thể: Xe mô tô 47L1-217.43 của anh Nguyễn Đức M, xe mô tô 47L1-112.81 của anh Hoàng Cao C và xe mô tô 47L1-022.52 của anh Phạm Văn O, xe 47L1-057.92 của ông Nguyễn Văn D và xe 47L7-9866 của ông Nguyễn Văn T3. Trong đó, có xe của anh Phạm Văn O bị hư hỏng nặng, thấy ông Lại Cao S đi xe 47L1-007.41 đi ngang qua, T chặn lại rồi dùng dao đập vào phần yếm xe của ông S, sau đó gia đình Nguyễn Văn T đến can ngăn đưa về nhà, trên đường về T rút con dao ở vệ đường.

Ngày 27/02/2018, anh Nguyễn Đức M, anh Hoàng Cao C, bà Đinh Thị N (vợ anh Phạm Văn O) đã làm đơn yêu cầu xử lý đối với hành vi hủy hoại tài sản của Nguyễn Văn T.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 18/02/2018, biên bản ghi nhận dấu vết trên phương tiện của Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Krông Ana xác định: Dấu vết trên các xe mô tô do T đập phá thì xe mô tô của ông Nguyễn Đức M, Phạm Văn O và Hoàng Cao C bị hư hỏng, còn xe của ông Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn T3 và Lại Cao S không bị hư hỏng.

Tại bản kết luận định giá số 24/KLĐG ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá huyện Krông Ana kết luận: Tổng thiệt hại của 03 xe mô tô 47L1-217.43, 47L1-112.81, 47L1-022.52 là 4.522.500 đồng.

Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Krông Ana đã thu giữ 03 xe mô tô 47L1-217.43, 47L1-112.81, 47L1-022.52 và đã trả lại những chiếc xe trên cho anh Nguyễn Đức M, Hoàng Cao C và Phạm Văn O.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đức M, Hoàng Cao C và Phạm Văn O yêu cầu bị cáo sửa chữa xe do các bị cáo làm hư hỏng. Bị cáo đã đồng ý sửa chữa 03 chiếc xe trên hết số tiền 6.083.000 đồng. Các bị hại đồng ý sửa chữa trên và bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 14/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn T 06 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/8/2018, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được hưởng án treo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là có phần nghiêm khắc. Bởi bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T – Sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 18/02/2018, tại khu vực ngã ba buôn TR, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo

Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng dao rựa chém làm hư hỏng xe mô tô 47L1-217.43 của anh Nguyễn Đức M, xe mô tô 47L1-112.81 của anh Hoàng Cao C và xe mô tô 47L1-022.52 của anh Phạm Văn O, tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 4.522.500 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[2] Xét mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T – Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST ngày 14/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo, về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Thời gian thử thách 01 (Một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Ana;
- VKSND huyện Krông Ana;
- Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện K;
- THA Hình sự Công an huyện Krông Ana;
- UBND xã D, huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn